

Số: 40/2018/QĐST – DS

Bắc Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, khoản 4 Điều 157, khoản 4 Điều 165, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 219, Điều 271 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/QH13 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 12/4/2018, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn N có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; trong vụ án không có yêu cầu phản tố, không có yêu cầu độc lập. Ông Nguyễn Văn N sinh năm 1955, là người cao tuổi và thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/QH13 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 162/2017/TLST – DS ngày 12/10/2017 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa:

*** Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1955

Địa chỉ: số nhà A, đường L, tổ dân phố G, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957

Địa chỉ: số nhà B, đường L, tổ dân phố G, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958

Địa chỉ: số nhà X, đường L, tổ dân phố G, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1981

Địa chỉ: Quân đoàn Y, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: số nhà X, đường L, tổ dân phố G, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- UBND phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Giang do bà Nguyễn Thị Hồng Vinh, chức vụ: Chủ tịch UBND phường là đại diện theo pháp luật.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án dân sự.

2.2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn N phải chịu 8.000.000 đồng (*bằng chữ: Tám triệu đồng chẵn*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản nhưng được trừ vào số tiền 8.000.000 đồng (*bằng chữ: Tám triệu đồng chẵn*) tạm ứng chi phí tố tụng ông Nguyễn Văn N đã nộp theo Biên bản giao nhận tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 05/01/2018 và Biên bản giao nhận tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản ngày 08/01/2018 của Toà án nhân dân thành phố B.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Vân Anh